

Những hạt đậu biết nhảy

“Tại biên giới của tỉnh Tây Khương sát với Tây Tạng, có một bà lão sống cô độc, chồng và đứa con trai duy nhất của bà đã qua đời. Bà sống nhờ một thửa đất nhỏ trồng những hạt ngũ cốc. Một hôm bà được một người hành hương tốt bụng truyền cho một câu thần chú của Quán Thế Âm Bồ Tát. Câu thần chú gồm có sáu chữ “Án Ma Ni Bát Mê Hồng” được gọi là Lục Tự Đại Minh Chú, có thể dùng để giải trừ những nghiệp chướng. Bà cụ thôn dã không biết chữ, đã nhớ lộn cách phát âm trở thành “Án Ma Ni Bát Mê Khuya”. Suốt 30 năm bà thành tâm chuyên chú tụng niệm câu chú làm lẫn ấy. Trong quá trình bà niệm chú, bà chọn cách: bày ra hai cái chén, một cái chén không, còn một cái thì để đầy những hạt đậu nành. Mỗi khi đọc xong một câu thần chú, bà nhặt một hạt đậu từ trong chén đầy bỏ sang cái chén không, đến khi cái chén không đã đầy thì bà làm ngược trở lại. Lòng thành kính của bà đã ứng hiện cho nên sau này những hạt đậu không còn cần đến bàn tay của bà, cứ một câu thần chú vừa được phát âm ra thì một hạt đậu tự động nhảy sang cái chén bên cạnh.

Một hôm có một nhà sư từ Tây Tạng sang, khi đi ngang qua chiếc lều tranh lụp sụp của bà, nhà sư thấy có ánh hào quang tỏa ra rực sáng. Ông vội vã ghé vào thăm hỏi và sau khi hiểu mọi sự, ông giảng giải và hướng dẫn lại cho bà cụ câu thần chú đúng đắn.

Sau khi vị cao tăng đi khỏi, bà cụ ngồi niệm câu chú đúng đắn ấy trong nỗi niềm ray rứt, hồi tiếc khôn nguôi về sự làm lẩn của mình.

Trong lúc đó, nhà sư đi một đỗi xa, ngoài đầu nhìn lại, thấy căn nhà của bà lão không còn hào quang chói sáng nữa. Nhà sư giật mình, chợt nhận ra ... tất cả là do lỗi của mình. Nhà sư vội vàng quay trở lại, gặp bà cụ và tìm cách khéo léo nói rằng: những điều ông nói với bà chỉ là điều thử ý bà mà thôi.

Bà cụ trở lại niệm chú bằng câu chú làm lẩn của mình trong niềm hân hoan, không còn chút ân hận nào.

Ánh hào quang rực rỡ, sáng chói đã trở lại với bà.”

Lời bình:

Không câu nệ, không cột chặt vào hình tướng pháp (phải như thế này, phải như thế kia ; pháp này hay, pháp kia dở ...) vốn là tinh thần chung của triết lý đạo Phật. Triết lý của đạo Phật – đó là triết lý mở, “sống đông, chứ không phải là xác ướp” (lời thiền sư Thích Nhất Hạnh- nguồn: langmai.org).

Hầm phân có sáng không ?

Có một bà nọ đến dự buổi thuyết giảng của Thiền sư Bạch Ân và được nghe sư bảo rằng:

“Tâm tịnh thì cõi nước thanh tịnh, đức Phật trong mỗi chúng sanh. Một khi đức Phật xuất hiện mọi vật trên thế gian đều chiếu ánh quang minh. Nếu ai muốn nhận được điều này, phải phản quan tự kỷ, đến chỗ nhất tâm bất loạn”.

Bà lão nghĩ: “Điều đó không quá khó”. Trở về nhà bà quán chiếu khắp ngày đêm, đeo đuổi mãi trong tâm dù ngủ hay thức.

Rồi một hôm, khi đang rửa nồi, bà thình lình tỏ ngộ. Ném cái nồi qua một bên, bà đến gặp nhà sư Bạch Ân và nói:

- Tôi gặp đức Phật trong than tôi, mọi vật rạng ngời ánh sang. Thật kỳ diệu ! Thật kỳ diệu !

Ngay khi ấy nhà sư Bạch Ân liền bảo:

- Bà nói như thế, nhưng còn cái hầm phân thì sao ? Nó có chiếu sang không ?

Bà bước đến và đâm vào vai nhà sư Bạch Ân, nói:

- Ông già này chưa ngộ.

Nhà sư Bạch Ân cười to

(Trích từ cuốn “*Thiền Tông đốn ngộ*”, tác giả: *Thích Thông Phương*, NXB TP.HCM)

Lời bình:

Trong "Bát Nhã Tâm Kinh" có câu:

Xá-lợi tử ! Tướng Không của các pháp không sanh, không diệt, không
nhơ, không sạch (....)

Nhà sư Bạch Ân cười to sung sướng vì sự ngộ của bà già trong câu
chuyên.